

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 21/11/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		21/11		22/11				23/11		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	159	-46	-126	-9	132	-71	-191	-25	180
	Cửa Ông	144	-38	-119	9	148	-49	-185	-34	176
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	128	-27	-113	13	131	-44	-159	-22	166
	Bạch Long Vĩ	118	-45	-104	28	125	-57	-145	8	163
Thái Bình	Thái Thụy	121	-25	-108	16	125	-43	-152	-20	160
Nam Định	Hải Hậu	105	-20	-103	26	114	-35	-137	-14	146
Ninh Bình	Kim Sơn	103	-18	-101	25	109	-34	-133	-16	142
Thanh Hóa	Quảng Xương	98	-14	-96	24	108	-28	-124	-17	138
Nghệ An	Diễn Châu	85	-7	-85	23	101	-15	-104	-14	124
	Hòn Ngư	80	-6	-83	25	101	-13	-101	-9	121
Hà Tĩnh	Thạch Hà	67	1	-78	25	94	-1	-90	-4	108
Quảng Bình	Quảng Trạch	34	17	-65	31	57	19	-70	14	73
	Quảng Ninh	14	21	-50	34	33	22	-51	24	48
Quảng Trị	Gio Linh	-4	21	-34	38	11	21	-34	34	25
	Cồn Cỏ	-4	17	-35	43	9	13	-38	36	21
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-20	19	-17	40	-11	17	-15	42	-1
	Phú Lộc	-34	16	-1	40	-30	13	2	46	-23
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-44	14	11	40	-42	10	15	50	-37
	Hoàng Sa	-60	-5	32	45	-64	-14	30	56	-65
Quảng Nam	Tam Kỳ	-57	12	25	41	-59	8	30	57	-54
	Cù Lao Chàm	-52	11	21	41	-54	6	24	53	-50
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-66	10	31	45	-69	3	34	61	-65
	Lý Sơn	-63	6	32	44	-66	-1	33	58	-64
Bình Định	Phú Mỹ	-67	9	34	46	-69	1	36	59	-71
	Quy Nhơn	-70	7	30	43	-73	-1	34	57	-71
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-71	3	30	44	-73	-5	32	55	-75
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-69	6	34	55	-70	-5	35	64	-71
	Trường Sa	-68	-4	39	57	-69	-16	38	69	-65
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-77	5	29	58	-79	-8	30	68	-78
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-92	12	43	82	-84	-15	51	86	-71
	Phú Quý	-79	3	38	64	-79	-11	39	75	-75
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-54	-54	99	66	-26	-95	114	64	-4
	Côn Đảo	-31	-88	96	66	-10	-123	105	65	16
TPHCM	Cần Giờ	-43	-61	105	61	-13	-101	121	55	8
Tiền Giang	Gò Công Tây	-41	-61	109	61	-9	-103	126	52	12
Bến Tre	Ba Tri	-34	-64	124	69	0	-107	141	51	20
Trà Vinh	Duyên Hải	-25	-89	126	61	6	-130	140	53	30
Sóc Trăng	Tân Phú	3	-111	132	51	31	-146	139	48	53
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	42	-141	125	47	61	-163	122	51	80
Cà Mau	Năm Căn	54	-134	83	59	62	-145	77	66	78
	Trần Văn Thời	38	-47	3	46	21	-58	5	41	48
Kiên Giang	Rạch Giá	29	17	-48	35	-4	-2	-29	19	32
	Phú Quốc	44	16	-28	14	22	10	-25	9	39
	Thổ Chu	37	8	-11	18	17	2	-13	14	30

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.5	Bắc, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.8 - 3.5	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	1.7 - 3.1	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	1.9 - 2.6	Đông Bắc	Cảnh báo
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Quần đảo Hoàng Sa	2.5 - 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
Quần đảo Trường Sa	0.7 - 1.3	Bắc, Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	2.2 - 4.5	Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.5 - 2.9	Đông Bắc, Bắc	Cảnh báo
Nam Biển Đông	0.4 - 1.5	Bắc, Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

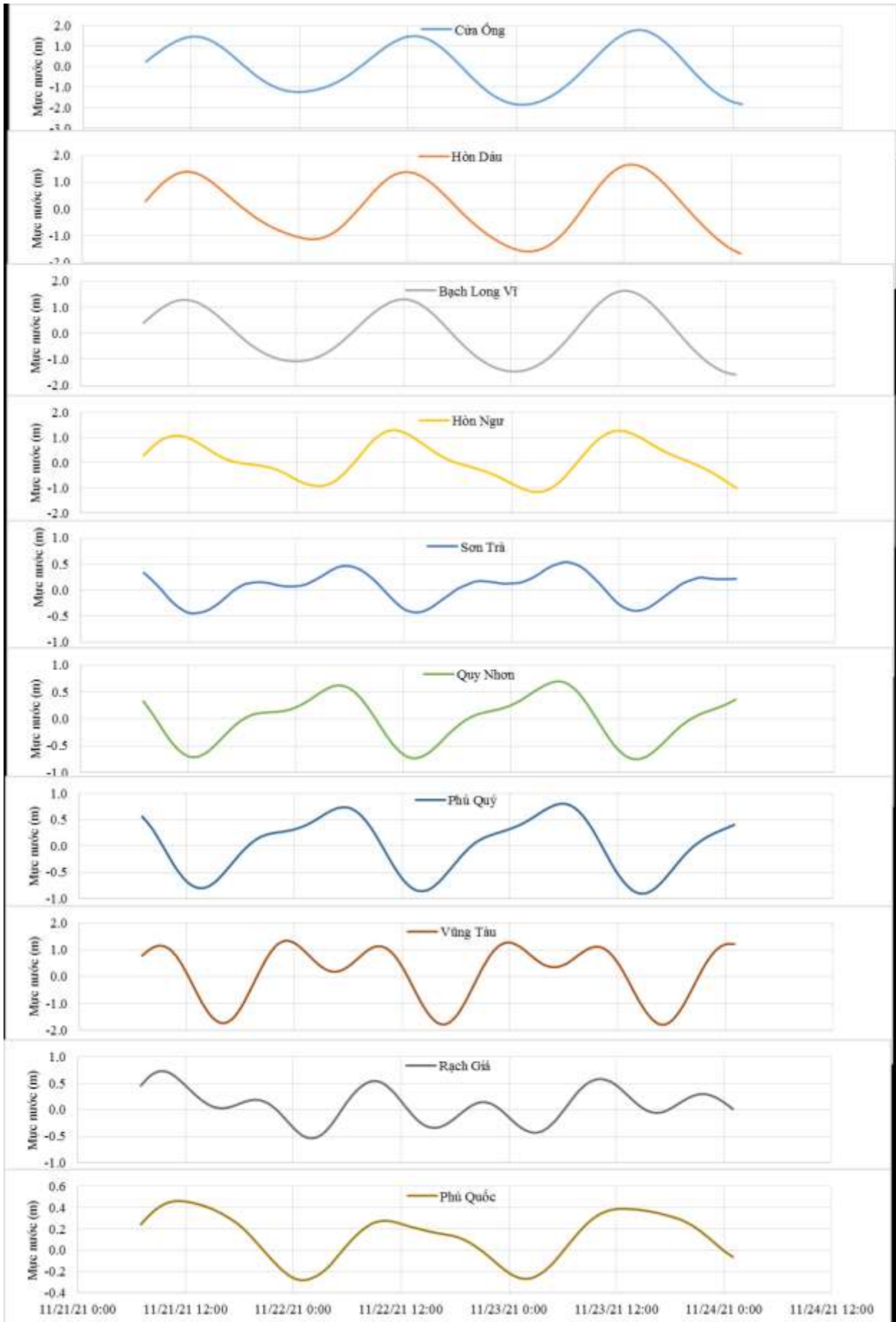
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 22/11/2021

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

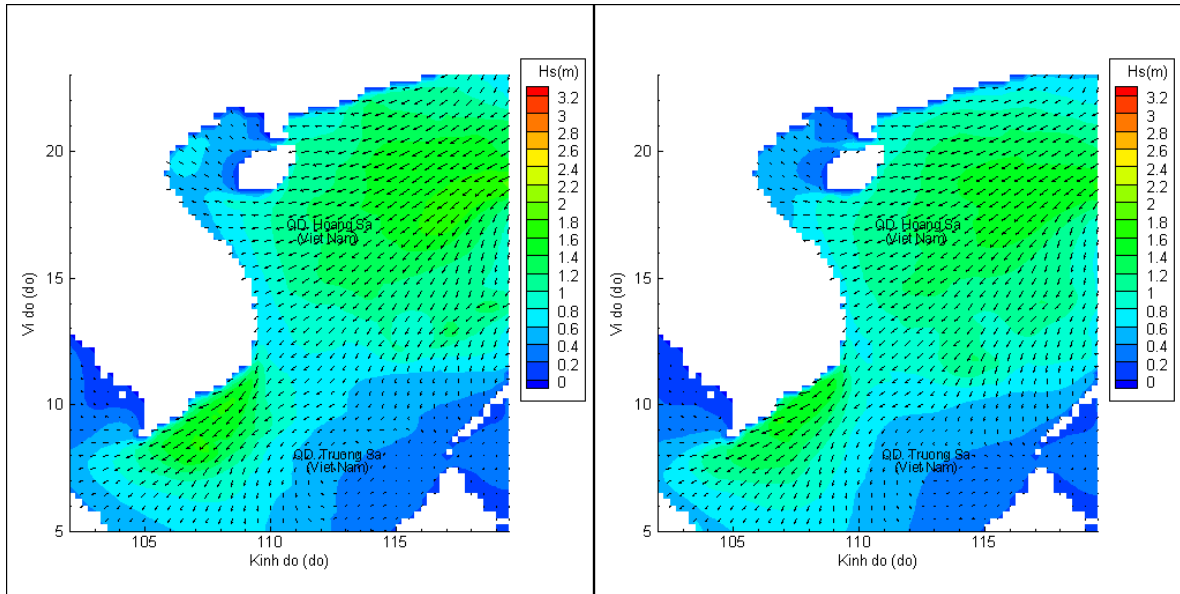
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

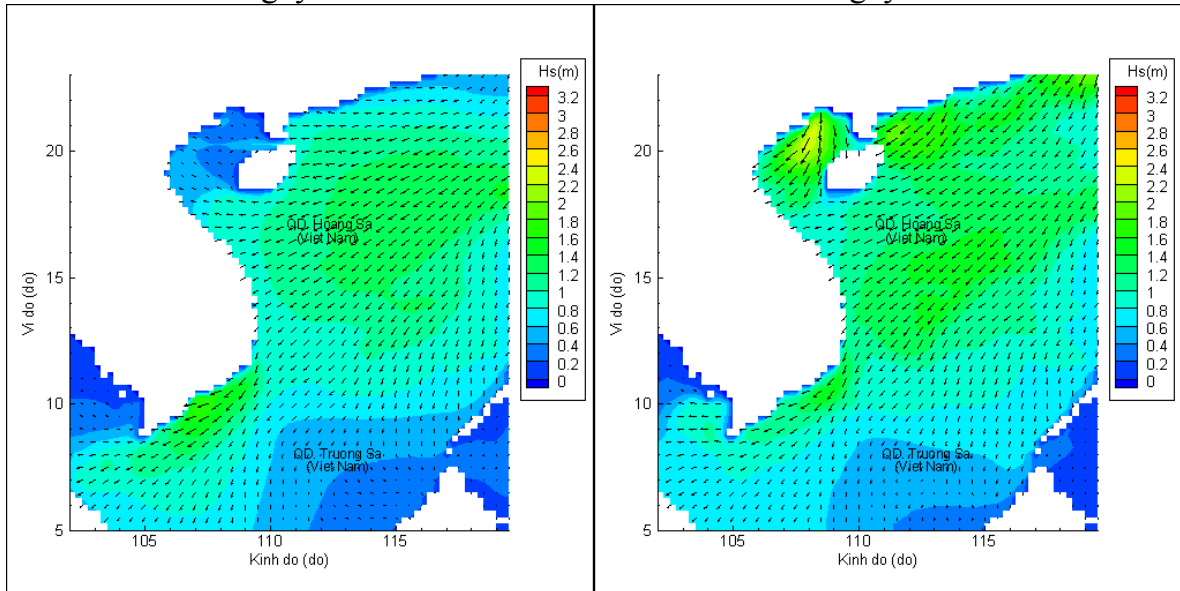


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



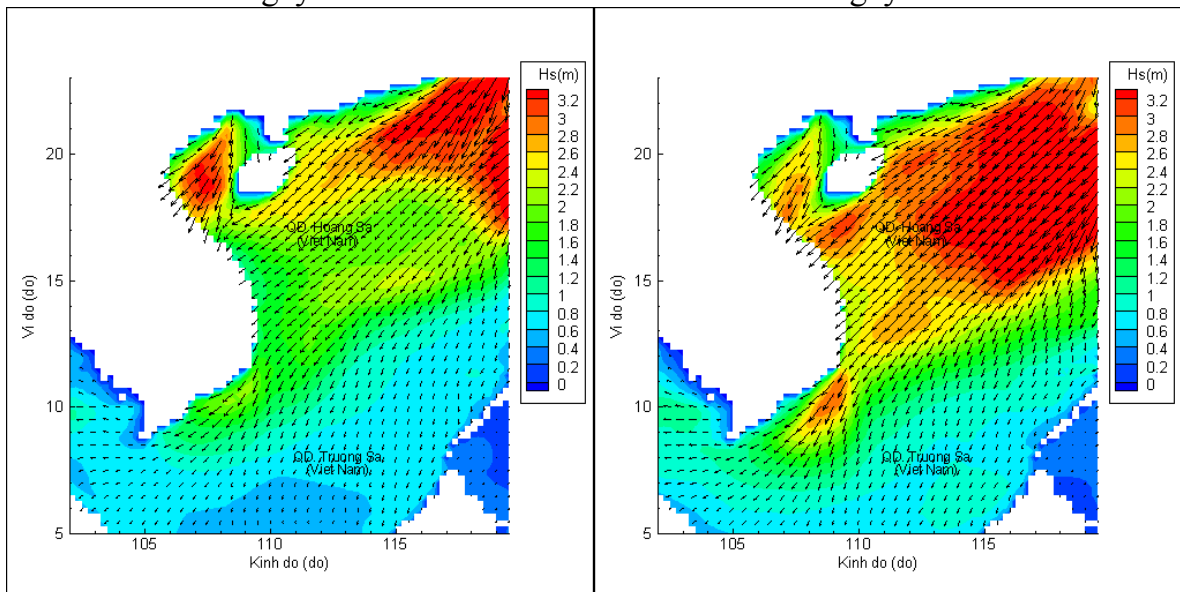
Lúc 13h ngày 21/11/2021

Lúc 19h ngày 21/11/2021



Lúc 01h ngày 22/11/2021

Lúc 13h ngày 22/11/2021



Lúc 01h ngày 23/11/2021

Lúc 13h ngày 23/11/2021